

THAM LUẬN

Tại Hội nghị Tọa đàm kỷ niệm 130 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh
(19/5/1890-19/5/2020)

Người tham luận: Hà Huy Quang - Phó Trưởng ban - Ban Dân tộc tỉnh

Kính thưa quý vị đại biểu!

Kính thưa các đồng chí và toàn thể Hội nghị!

Vinh dự thay mặt cho Ban Dân tộc tỉnh được tham luận tại buổi Tọa đàm kỷ niệm 130 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890-19/5/2020) với chủ đề: “ Tư tưởng Hồ Chí Minh về dân tộc và việc vận dụng vào thực tiễn trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. Lời đầu tiên, cho phép tôi được gửi đến quý vị đại biểu và toàn thể các đồng chí lời chào trân trọng, lời chúc sức khỏe và chúc buổi Tọa đàm của chúng ta thành công tốt đẹp.

I. Tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm, chủ trương của Đảng ta về dân tộc, công tác dân tộc và chính sách dân tộc

Kính thưa các đồng chí! Chủ tịch Hồ Chí Minh – Vị lãnh tụ kính yêu của dân tộc, Nhà tư tưởng lớn của thời đại; suốt cuộc đời hoạt động cách mạng Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm, chăm lo đến dân tộc, chính sách dân tộc, Bác coi đại đoàn kết dân tộc có ý nghĩa cực kỳ sâu sắc đối với sự tồn vong của đất nước. Chủ tịch Hồ Chí Minh - người luôn dành tất cả sự quan tâm, chăm lo và dành tình cảm đặc biệt đối với đồng bào các dân tộc thiểu số Việt Nam. Trong tư tưởng của người, “đồng bào Kinh hay Thổ, Mường hay Mán, Gia Rai hay Ê Đê, Xê Đăng hay Ba Na và các dân tộc thiểu số khác, đều là con cháu Việt Nam, đều là anh em ruột thịt. Chúng ta sống chết có nhau, sướng khổ cùng nhau, no đói giúp nhau...Khẳng định vai trò của đồng bào các dân tộc thiểu số Việt Nam trong hành trình đấu tranh vì một nước Việt Nam hòa bình, độc lập, thống nhất, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Nhờ sức đoàn kết đấu tranh chung của tất cả các dân tộc, nước Việt Nam ngày nay được độc lập, các dân tộc thiểu số được bình đẳng cùng dân tộc Việt Nam, tất cả đều như anh em trong một nhà, không còn có sự phân chia nòi giống, tiếng nói nữa. Trước kia các dân tộc để giành độc lập phải đoàn kết, bây giờ để giữ lấy nền độc lập càng phải đoàn kết hơn nữa”. Bên cạnh việc đấu tranh giành độc lập, Bác luôn chăm lo và tâm huyết với chính sách phát triển kinh tế của người đồng bào dân tộc thiểu số. Tháng 10/1961, nói chuyện tại Hội nghị tổng kết cuộc vận động hợp tác xã nông nghiệp ở miền núi, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhấn mạnh ba vấn đề đồng bào các dân tộc thiểu số cần phải chú trọng, đó là: 1) Phải tăng cường đoàn kết dân tộc, đây là một công tác rất quan trọng, có nội dung mới và rộng hơn. Các dân tộc miền núi đoàn kết chặt chẽ, các dân tộc thiểu số đoàn kết với dân tộc đa số...; 2) Phải chú trọng đào tạo, bồi dưỡng, cất nhắc cán bộ miền

núi. Cố nhiên cán bộ người Kinh phải giúp đỡ anh em cán bộ địa phương, nhưng phải làm sao cho cán bộ địa phương tiến bộ, để anh em tự quản lý lấy công việc ở địa phương chứ không phải là bao biện làm thay; 3) Tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, làm cho đời sống đồng bào địa phương ngày càng khá hơn cả về vật chất và tinh thần. Chính vì vậy, từ tư tưởng đến hành động chỉ đạo của người đã trở thành kim chỉ nam cho Trung ương Đảng và Chính phủ khi xây dựng và chỉ đạo thực hiện chính sách đối với đồng bào các dân tộc thiểu số, nhất là trong sự nghiệp đổi mới và hội nhập quốc tế.

Xuất phát từ nguyên tắc xây dựng đất nước Việt Nam “đoàn kết toàn dân, không phân biệt giống, nòi, trai gái, giai cấp, tôn giáo (Hiến pháp năm 1946) và với đặc điểm là một quốc gia đa dân tộc; ngay từ khi mới thành lập, Đảng ta đã xác định giải quyết vấn đề dân tộc là nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam; vận dụng sáng tạo quan điểm của Chủ nghĩa Mác Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề dân tộc, chính sách dân tộc vào hoàn cảnh cụ thể của nước ta. Ngay từ cương lĩnh đầu tiên, Đảng đã đề ra chủ trương, đường lối về vấn đề dân tộc, chính sách dân tộc; qua các kỳ đại hội, chủ trương, đường lối này tiếp tục được bổ sung, phát triển phù hợp với từng giai đoạn lịch sử.

Nghị quyết Hội nghị lần thứ bảy Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về công tác dân tộc khẳng định: “Vấn đề dân tộc và đoàn kết dân tộc là vấn đề chiến lược cơ bản, lâu dài, đồng thời cũng là vấn đề cấp bách hiện nay của cách mạng Việt Nam Công tác dân tộc và thực hiện chính sách dân tộc là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, của các cấp, các ngành, của toàn bộ hệ thống chính trị”.

Đại hội lần thứ XI (năm 2011) Đảng ta kế thừa các quan điểm, đường lối của các Đại hội trước đó, tiếp tục thể hiện tư tưởng kiên trì, nhất quán: “Đoàn kết các dân tộc có vị trí chiến lược trong sự nghiệp cách mạng của nước ta. Các dân tộc trong đại gia đình Việt Nam bình đẳng, đoàn kết, thương yêu, tôn trọng và giúp nhau cùng tiến bộ, thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc vì dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Nghiên cứu xây dựng các cơ chế, chính sách, tạo chuyển biến rõ rệt trong phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội vùng dân tộc thiểu số. Tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện các chủ trương, chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước ở các cấp. Chống kỳ thị dân tộc; nghiêm trị những âm mưu, hành động chia rẽ, phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc.

Đại hội lần thứ XII (năm 2016) của Đảng tiếp tục bổ sung, phát triển chủ trương đường lối về dân tộc và chính sách dân tộc: “Đoàn kết các dân tộc có vị trí chiến lược trong sự nghiệp cách mạng của nước ta. Tiếp tục hoàn thiện các cơ chế, chính sách, bảo đảm các dân tộc bình đẳng, tôn trọng, đoàn kết, giải quyết hài hòa quan hệ giữa các dân tộc, giúp nhau cùng phát triển, tạo chuyển biến rõ rệt trong phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội vùng có đông đồng bào dân tộc thiểu số, nhất là

các vùng Tây Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam Bộ, Tây duyên hải miền Trung. Nâng cao chất lượng giáo dục – đào tạo, chất lượng nguồn nhân lực và chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ người dân tộc thiểu số, người tiêu biểu có uy tín trong cộng đồng các dân tộc, thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc vì dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Nghiên cứu xây dựng các cơ chế, chính sách, tạo chuyển biến rõ rệt trong phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội vùng dân tộc thiểu số. Tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện các chủ trương, chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước ở các cấp. Chống kỳ thị dân tộc; nghiêm trị những âm mưu, hành động chia rẽ, phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc.

Ngoài các văn kiện, nghị quyết trên, còn có Kết luận số 57-KL/TW, ngày 03/4/2009 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ bảy BCH Trung ương Đảng khóa IX về công tác dân tộc (NQ 24). Đặc biệt năm 2019, trên cơ sở tổng kết 15 năm (2003-2018) thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW, Bộ Chính trị đã ban hành Kết luận số 65-KL/TW ngày 30/10/2019 về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW về công tác dân tộc trong tình hình mới; Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 88/2019/QH14, ngày 18/11/2019 về phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế- xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030; ngày 15/02/2020 Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 12/NQ-CP về triển khai thực hiện Nghị quyết số 88/2019/QH14, ngày 18/11/2019 về phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế- xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030. Đây là một dấu mốc lịch sử trong công tác dân tộc, là sự kiện có ý nghĩa chính trị, xã hội và nhân văn sâu sắc, thể hiện sự quan tâm đặc biệt của Đảng, Nhà nước đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

II. Việc vận dụng Tư tưởng Hồ Chí Minh về dân tộc và vào thực tiễn trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

Quán triệt quan điểm của Đảng về công tác dân tộc và đoàn kết dân tộc là vấn đề chiến lược cơ bản, lâu dài, đồng thời cũng là vấn đề cấp bách hiện nay của cách mạng Việt Nam, do đó Tỉnh ủy đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận, đoàn thể triển khai thực hiện tốt các nội dung nhiệm vụ, giải pháp nghị quyết đã đề ra. Tập trung lãnh đạo phát triển toàn diện về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội và an ninh - quốc phòng, nhất là vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số với một số kết quả cụ thể đó là:

- Nhận thức vai trò, vị trí về công tác dân tộc của đội ngũ cán bộ Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và các tầng lớp nhân dân đã chuyển biến rõ nét. Một số chính sách dân tộc đã được triển khai, cụ thể hóa và vận dụng sáng tạo vào hoàn cảnh thực tế của địa phương. Nhân dân, cán bộ, đảng viên vùng dân tộc đã phân nào giảm bớt tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào Nhà nước, khơi dậy và phát huy tốt các nguồn lực của địa phương.

- Triển khai thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số

+ Về Chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo: Từ năm 1999-2017 Trung ương đã hỗ trợ 1.006 tỷ đồng đầu tư cơ sở hạ tầng, hỗ trợ phát triển sản xuất cho các thôn, buôn thuộc các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu. Ngoài sự quan tâm hỗ trợ của Trung ương, Thường trực Tỉnh ủy đã đề ra nhiều giải pháp nhằm thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội thôn, buôn gắn với định canh, định cư; đẩy mạnh công tác xóa đói, giảm nghèo, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho đồng bào DTTS tại chỗ, trọng tâm là đồng bào vùng sâu, vùng xa, từ 2010 đến nay tỉnh đã huy động 22.729 tỷ đồng vốn để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng khu vực biên giới, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào DTTS đặc biệt khó khăn. Thông qua việc triển khai thực hiện các chính sách, chương trình, dự án đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, đời sống nhân dân ở vùng đồng bào DTTS được cải thiện rõ rệt; vùng DTTS không còn hộ đói; tỷ lệ hộ nghèo trong đồng bào DTTS số giảm dần, giảm trung bình 2%/năm, thu hẹp dần khoảng cách chênh lệch mức sống giữa các dân tộc, các vùng; xóa tình trạng nhà tạm, nhà dột nát; 100% số xã có đường ô tô đến trung tâm xã và có điện lưới quốc gia, 97,2% thôn, buôn có điện và 98% hộ được dùng điện sinh hoạt; đã giải quyết đất sản xuất cho 7.737 hộ đồng bào DTTS chưa có đất và thiếu đất sản xuất với diện tích 2.775,5ha.

+ Chính sách về văn hóa, y tế, giáo dục: Tỉnh đã chỉ đạo triển khai thực hiện tốt Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII) về xây dựng và phát triển nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Các hoạt động văn hóa được tổ chức với nhiều hình thức đa dạng, phong phú, phục vụ tốt nhu cầu giải trí của đồng bào các DTTS. Quan tâm đầu tư xây dựng nhà văn hóa cộng đồng, đến nay, đã có 585/608 buôn đồng bào DTTS được đầu tư xây dựng với số vốn lên đến hàng chục tỷ đồng. Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe được chú trọng đầu tư về trang thiết bị, bố trí đội ngũ y, bác sỹ có tay nghề về công tác tại các trạm y tế xã; tăng cường công tác tuyên truyền về dân số, kế hoạch hoá gia đình; thực hiện công tác khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân các thôn, buôn đồng bào dân tộc thiểu số; công tác giáo dục - đào tạo đối với con em dân tộc thiểu số đã được cấp chính quyền, địa phương đặc biệt quan tâm; chất lượng và hiệu quả giáo dục, đào tạo hệ thống trường phổ thông dân tộc nội trú các cấp nâng cao; cơ sở vật chất tại các trường học ngày càng khang trang, tỷ lệ huy động được trẻ em dân tộc thiểu số đến lớp vượt chỉ tiêu đề ra, quy mô trường lớp ngày càng tăng, không còn tình trạng học 3 ca/ngày, số lớp học tạm bợ còn rất ít, số trẻ ăn bán trú tại trường tăng 4,08%.

+ Công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng cán bộ người dân tộc thiểu số được quan tâm, cán bộ DTTS từ tỉnh đến cơ sở đã tăng lên cả về số lượng và chất lượng, cơ bản đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Tỉnh đã gửi nhiều con em của cán bộ, gia đình cách mạng là người DTTS đi đào tạo tại các

trường, các ngành kinh tế, quân đội, công an... Công tác bồi dưỡng cán bộ người DTTS được quan tâm thực hiện; việc bố trí cán bộ DTTS vào các chức danh chủ chốt cũng được quan tâm. Đến nay, toàn tỉnh có 6.320 cán bộ, công chức là người DTTS chiếm 14,28% tổng số cán bộ, công chức toàn tỉnh. Hệ thống tổ chức cơ quan làm công tác dân tộc của tỉnh, huyện được các cấp ủy đảng, chính quyền quan tâm kiện toàn xây dựng, vì vậy đội ngũ cán bộ làm công tác dân tộc đã tăng lên về số lượng và chất lượng, công tác tham mưu và triển khai thực hiện chính sách dân tộc được nâng cao. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 100 biên chế chính thức trực tiếp làm công tác dân tộc và 184 cán bộ bán chuyên trách về công tác dân tộc.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác dân tộc và thực hiện chính sách dân tộc còn những hạn chế, bất cập đó là:

- Việc quán triệt, tuyên truyền triển khai thực hiện Nghị quyết của một số cấp ủy, chính quyền, Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội chất lượng chưa cao. Đời sống của một bộ phận DTTS còn gặp nhiều khó khăn, tỷ lệ hộ nghèo trong đồng bào DTTS theo tiêu chí mới còn cao so với tỷ lệ hộ nghèo trung bình của tỉnh. Công tác kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng về công tác dân tộc còn chậm.

- Việc cụ thể hóa một số chính sách về dân tộc, an sinh xã hội còn chậm, chưa đáp ứng nguyện vọng, lợi ích của nhân dân, việc giải quyết đất ở, đất sản xuất một số nơi gặp trở ngại. Một số chương trình, dự án chính sách đã được phê duyệt nhưng nguồn vốn hỗ trợ đầu tư của Trung ương chậm, ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện.

- Việc triển khai thực hiện một số dự án định canh, định cư cho đồng bào DTTS ở một số địa phương hiệu quả chưa cao, cơ sở hạ tầng thiếu đồng bộ, người dân chưa an tâm sản xuất ở vùng đất mới.

- Năng lực công tác, chính trị, chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ cấp cơ sở nói chung, cán bộ là người DTTS nói riêng có mặt còn hạn chế. Việc không bố trí, sắp xếp và tạo điều kiện cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo chủ chốt ngành dân tộc cấp huyện, cấp tỉnh tham gia cấp ủy, HĐND các cấp cũng làm hạn chế rất lớn đến vai trò của Ngành dân tộc trong việc tham mưu cho tỉnh, huyện cụ thể hóa các chủ trương, chính sách về dân tộc, công tác dân tộc và chưa tương xứng với tỷ lệ dân tộc thiểu số trên địa bàn (Dân số toàn tỉnh có 35,7% đồng bào dân tộc thiểu số)

III. Một số giải pháp đề xuất trong thời gian tới

1. Xác định vấn đề dân tộc và đoàn kết dân tộc là vấn đề chiến lược cơ bản, lâu dài và là vấn đề cấp bách hiện nay. Công tác dân tộc là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị do đó cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trên địa bàn tỉnh tiếp tục quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết số 24-NQ/TW và Chương trình số 18-CTr/TU về “Công tác dân tộc”; Kết luận số 65-KL/TW, ngày 30/10/2019 của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 160-KH/TU, ngày

30/3/2020 của Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 65-KL/TW, ngày 30/10/2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về công tác dân tộc trong tình hình mới; Nghị quyết số 88/2019/QH14, ngày 18/11/2019 của Quốc hội khóa 14 về phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế- xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030... đến toàn bộ cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân.

2. Tăng cường hơn nữa công tác quản lý nhà nước về dân tộc, huy động mọi nguồn lực để đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội vùng sâu, vùng xa, khu vực biên giới, vùng đặc biệt khó khăn; đầu tư có trọng tâm, trọng điểm; giải quyết kịp thời những vấn đề bất cập nảy sinh, trong đó có tình trạng thiếu đất sản xuất, đất ở và vấn đề tranh chấp đất đai ở giữa các hộ đồng bào DTTS với các nông, lâm trường.

3. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả 03 nhóm chính sách lớn về dân tộc là kinh tế, xã hội và quốc phòng an ninh hiện hành của Trung ương và của tỉnh nhằm phát huy tiềm năng, thế mạnh của vùng đồng bào các dân tộc, gắn với kế hoạch phát triển chung của tỉnh; đặc biệt cụ thể hóa Nghị quyết số 88 của Quốc hội và Nghị quyết số 12/NQ-CP, ngày 15/02/2020 của Chính phủ về triển khai thực hiện Nghị quyết số 88/2019/QH14, ngày 18/11/2019 về phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế- xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030. Thực hiện quyền bình đẳng giữa các dân tộc, tạo tiền đề và các cơ hội để các dân tộc có đầy đủ các điều kiện tham gia quá trình phát triển, qua đó nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của đồng bào; thu hẹp dần khoảng cách giàu nghèo giữa các dân tộc.

4. Tăng cường vai trò giám sát của Mặt trận và các tổ chức đoàn thể đối với việc thực hiện các chính sách dân tộc, các chương trình, dự án phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội vùng đồng bào DTTS; nắm tình hình tư tưởng và các ý kiến phản ánh của đồng bào các dân tộc thiểu số, từ đó đề xuất cấp ủy giải quyết kịp thời những vấn đề bức xúc của đồng bào; tăng cường công tác vận động, tranh thủ người có uy tín trong đồng bào DTTS tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; vận động người dân xóa bỏ các tập tục lạc hậu; thực hiện đời sống văn hóa mới ở thôn, buôn; bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc.

5. Đổi mới nội dung, phương thức công tác dân tộc phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới, trong đó có công tác tuyên truyền vận động đồng bào DTTS tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước nhằm nâng cao ý thức tự tôn dân tộc, đoàn kết và xây dựng Tổ quốc. Thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở, tạo điều kiện để nhân dân tích cực, chủ động tham gia xây dựng, thực hiện và giám sát việc thực hiện các chính sách, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng ở địa phương.

6. Tiếp tục xây dựng, củng cố và nâng cao chất lượng hệ thống chính trị cơ sở ở các vùng dân tộc thiểu số; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ cơ sở, nhất là

cán bộ người DTTS; đặc biệt cần quan tâm bố trí cán bộ ngành dân tộc các cấp tham gia trong cấp ủy, HĐND các cấp; đẩy mạnh phát triển đảng viên trong đồng bào DTTS. Đồng thời, tăng cường công tác bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, không để xảy ra những “điểm nóng” về an ninh, trật tự ở vùng DTTS.

7. Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát đánh giá tình hình và kết quả thực hiện các chủ trương, chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước, việc quán triệt, tổ chức triển khai thực hiện chính sách, pháp luật ở các cấp, đặc biệt là ở cơ sở. Khuyến khích người dân, các tổ chức đoàn thể nhân dân tham gia công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện các chính sách, chương trình, dự án ở vùng đồng bào DTTS...

Kính thưa các đồng chí!

Hiện nay đất nước ta đang tiến hành đẩy mạnh thực hiện công cuộc đổi mới toàn diện của đất nước và hội nhập quốc tế, tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác dân tộc vẫn còn nguyên giá giá trị, và có giá trị thực tiễn vô cùng to lớn và sâu sắc. Chính vì vậy việc học tập tư tưởng của Người về công tác dân tộc có ý nghĩa hết sức to lớn, các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên các cấp cần thấm nhuần tư tưởng của Người về dân tộc, chính sách dân tộc; không ngừng củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp trên để xây dựng đất nước nói chung và vùng đồng bào dân tộc thiểu số nói riêng ngày càng phát triển, giàu đẹp, văn minh và tiến bộ.

Cuối cùng cho phép tôi được gửi đến quý vị đại biểu, toàn thể hội nghị lời chúc sức khỏe, hạnh phúc và thành công.

Trân trọng cảm ơn!